

*Lai Khê, ngày 03 tháng 8 năm 2026*

Số:03/KH-BCĐ

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức vận động, tiếp nhận hiến máu tình nguyện đợt 2 và khen thưởng người hiến máu tình nguyện tiêu biểu năm 2026**

-----

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp trên về công tác hiến máu tình nguyện năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của UBND xã về việc kiện toàn Ban chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Lai Khê năm 2026.

Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu vận động hiến máu trên địa bàn xã. Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch tổ chức vận động hiến máu tình nguyện Đợt 2 năm 2026 cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa nhân đạo, cao đẹp của hoạt động hiến máu cứu người; qua đó góp phần hình thành và lan tỏa nét đẹp văn hóa trong cộng đồng. Đồng thời, huy động sự tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân, phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu hiến máu năm 2026 được giao; góp phần bảo đảm nguồn máu an toàn, ổn định phục vụ công tác cấp cứu và điều trị người bệnh.

### **2. Yêu cầu**

Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm tính khoa học, chặt chẽ, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ, thường xuyên, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp thống nhất giữa các lực lượng tham gia. Quá trình tổ chức phải tuân thủ nghiêm các quy trình chuyên môn, đồng thời bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người hiến máu và thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

## **II. CHỈ TIÊU, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

### **1. Chỉ tiêu**

Chỉ tiêu vận động đợt 2 là 300 người đăng ký hiến máu và tiếp nhận 250 đơn vị máu trở lên (*Có phụ lục chỉ tiêu vận động, tiếp nhận, HMTN đợt 2 năm 2026 kèm theo*).

### **2. Thời gian, địa điểm**

- **Thời gian:** ½ ngày, từ 7 giờ 30 phút sáng thứ Năm, ngày 20/8/2026.
- **Địa điểm:** tại Hội trường trung tâm xã Lai Khê (*trụ sở Vũ Dũng cũ*).

## **III. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA**

Bao gồm Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã; cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ

quan, đơn vị trên địa bàn; lực lượng vũ trang; Cán bộ, hội viên các tổ chức chính trị xã hội và Nhân dân đủ điều kiện sức khỏe theo quy định hiện hành.

#### **IV. NỘI DUNG**

##### **1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp, trong đó tập trung phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, chi hội. Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu tại các vị trí trung tâm, khu vực đông dân cư. Phát huy vai trò gương mẫu, tiên phong của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tham gia hiến máu tình nguyện. Đồng thời, tăng cường vận động, duy trì và phát triển lực lượng người hiến máu nhắc lại, bảo đảm tính ổn định và bền vững.

##### **2. Công tác đăng ký, tổng hợp danh sách**

Trên cơ sở danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tình nguyện viên đã từng tham gia hiến máu tại các cơ quan, đơn vị và các thôn, tổ chức rà soát, vận động người đủ điều kiện tiếp tục tham gia hiến máu nhắc lại; đồng thời tuyên truyền, vận động các tình nguyện viên mới đăng ký tham gia.

Các thôn, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập danh sách đăng ký tham gia hiến máu, gửi về Ban Chỉ đạo xã (*qua Hội Chữ thập đỏ xã, đ/c Nguyễn Văn Quyền, SĐT 0974.193.904*) trước ngày **15/8/2026**.

##### **3. Công tác tổ chức ngày hiến máu**

Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chuyên môn trong việc chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác tiếp nhận máu. Bố trí hợp lý các khu vực tiếp đón, khám sàng lọc, lấy máu và nghỉ ngơi sau hiến, bảo đảm quy trình khoa học. Thực hiện nghiêm các quy định chuyên môn, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người tham gia hiến máu.

##### **4. Công tác phục vụ, hậu cần**

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ; bố trí lực lượng hướng dẫn, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn giao thông phục vụ hoạt động hiến máu.

##### **5. Công tác khen thưởng, động viên:**

Thực hiện việc tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào hiến máu tình nguyện theo Hướng dẫn số 12/HD-HĐTĐKT ngày 31/3/2026 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Lai Khê về tiêu chí khen thưởng người hiến máu tình nguyện tiêu biểu.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Hội Chữ thập đỏ xã**

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động các trường học và Nhân dân tham gia hiến máu tình nguyện.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã tham mưu UBND xã thực hiện công tác khen thưởng.

Phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Hải Dương chuẩn bị và tổ chức tiếp nhận máu bảo đảm an toàn, đúng quy định.

## **2. Phòng Văn hóa – xã hội xã**

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền; chỉ đạo, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khối lĩnh vực quản lý tích cực tham gia hiến máu.

## **3. Các cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn**

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và nhân dân tích cực tham gia hiến máu.

## **4. Trạm Y tế xã**

Phối hợp bảo đảm công tác y tế; chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị phục vụ sơ cấp cứu khi cần thiết; hướng dẫn người tham gia hiến máu thực hiện các biện pháp bảo đảm sức khỏe trước, trong và sau khi hiến máu.

## **5. Công an, Quân sự xã:**

Phối hợp xây dựng kế hoạch phân công, bố trí lực lượng bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực tổ chức hiến máu.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức vận động, tiếp nhận hiến máu tình nguyện Đợt 2 năm 2026 của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện xã Lai Khê. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn căn cứ nội dung Kế hoạch nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo để xem xét, chỉ đạo, giải quyết.

### ***Nơi nhận:***

- BCĐ HMTN TP;
- TT Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCĐ HMTN xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Phạm Văn Liêm**

**CHỈ TIÊU VẬN ĐỘNG HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN ĐỢT 2 NĂM 2026**

(Theo Kế hoạch số 03/KH-BCĐ, ngày 03/8/2026 của Ban chỉ đạo vận động HMTN xã)

| Stt                            | Đơn vị             | Số người làm việc/Nhân khẩu | Chỉ tiêu đơn vị máu giao năm 2026 | Số đơn vị máu đã lấy đợt 1/2026 | Số chỉ tiêu đơn vị máu giao đợt 2/2026 |
|--------------------------------|--------------------|-----------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------|
| <b>TỔNG CHỈ TIÊU GIAO: 277</b> |                    |                             |                                   |                                 |                                        |
| <b>KHỐI HỘI ĐOÀN THỂ</b>       |                    |                             | <b>168</b>                        | <b>73</b>                       | <b>95</b>                              |
| 1                              | Hội Nông dân       |                             | 48                                | 10                              | 38                                     |
| 2                              | Hội Phụ nữ         |                             | 48                                | 33                              | 15                                     |
| 3                              | Hội Cựu Chiến binh |                             | 24                                | 2                               | 22                                     |
| 4                              | Đoàn Thanh niên    |                             | 48                                | 28                              | 20                                     |
| <b>KHỐI TRƯỜNG HỌC</b>         |                    | <b>644</b>                  | <b>162</b>                        | <b>21</b>                       | <b>141</b>                             |
| 1                              | Mầm non Lai Vu     | 42                          | 10                                | 0                               | 10                                     |
| 2                              | Mầm non Cộng Hòa   | 36                          | 9                                 | 0                               | 9                                      |
| 3                              | Mầm non Cổ Dũng    | 45                          | 11                                | 0                               | 11                                     |
| 4                              | Mầm non Thượng Vũ  | 39                          | 9                                 | 0                               | 9                                      |
| 5                              | Mầm non Tuấn Việt  | 66                          | 16                                | 0                               | 16                                     |
| 6                              | Tiểu học Lai Vu    | 34                          | 8                                 | 0                               | 8                                      |
| 7                              | TH Cộng Hoà        | 29                          | 7                                 | 0                               | 7                                      |
| 8                              | Tiểu học Cổ Dũng   | 37                          | 9                                 | 0                               | 9                                      |
| 9                              | Tiểu học Thượng Vũ | 34                          | 8                                 | 0                               | 8                                      |
| 10                             | Tiểu học Tuấn Việt | 57                          | 14                                | 0                               | 14                                     |
| 11                             | THCS Lai Vu        | 29                          | 7                                 | 0                               | 7                                      |
| 12                             | THCS Cộng Hòa      | 28                          | 7                                 | 0                               | 7                                      |
| 13                             | THCS Cổ Dũng       | 31                          | 7                                 | 0                               | 7                                      |
| 14                             | THCS Thượng Vũ     | 31                          | 7                                 | 0                               | 7                                      |
| 15                             | THCS Tuấn Việt     | 51                          | 12                                | 0                               | 12                                     |
| <b>KHỐI CÁC THÔN</b>           |                    | <b>42.578</b>               | <b>165</b>                        | <b>112</b>                      | <b>53</b>                              |
| 1                              | Thôn Tường Vu      | 2.235                       | 9                                 | 7                               | 2                                      |
| 2                              | Thôn Lai Khê       | 2.165                       | 9                                 | 6                               | 3                                      |
| 3                              | Thôn Thượng Đỗ     | 3.346                       | 14                                | 10                              | 4                                      |
| 4                              | Thôn Phạm Xá       | 3.077                       | 12                                | 4                               | 8                                      |
| 5                              | Thôn Xuân Mang     | 2.120                       | 8                                 | 2                               | 6                                      |
| 6                              | Thôn Vang Phan     | 1.795                       | 8                                 | 3                               | 5                                      |
| 7                              | Thôn Tuấn Hưng     | 2.809                       | 11                                | 1                               | 10                                     |

|                                                 |                              |               |           |           |                |
|-------------------------------------------------|------------------------------|---------------|-----------|-----------|----------------|
| 8                                               | Thôn Việt Hưng               | 2.517         | 13        | 10        | 03             |
| 9                                               | Thôn Hợp Nhất                | 2.816         | 10        | 06        | 04             |
| 10                                              | Thôn Quyết Tâm               | 1.447         | 06        | 03        | 03             |
| <b>KHỐI ĐẢNG ỦY - HĐND -<br/>UBND – MTTQ XÃ</b> |                              | <b>94</b>     | <b>20</b> | <b>20</b> | <b>0</b>       |
| 1                                               | Lãnh đạo UBND&HĐND           | 3             | 1         | 1         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 2                                               | HĐND                         | 4             | 1         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 3                                               | Cơ quan Ủy ban MTTQ          | 9             | 2         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 4                                               | Văn phòng Đảng ủy            | 9             | 2         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 5                                               | Văn phòng HĐND<br>&UBND      | 8             | 2         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 6                                               | UBKT Đảng ủy                 | 5             | 1         | 1         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 7                                               | Ban Xây dựng Đảng            | 6             | 1         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 8                                               | Phòng Kinh tế                | 15            | 3         | 2         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 9                                               | Phòng Văn hóa – Xã hội       | 13            | 3         | 3         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 10                                              | Trung tâm Hành chính<br>công | 6             | 1         | 1         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 11                                              | Quân sự                      | 6             | 1         | 1         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 12                                              | Trung tâm sự nghiệp công     | 6             | 1         | 1         | Đã đủ chỉ tiêu |
| <b>KHỐI CÁC THÔN</b>                            |                              | <b>42.578</b> |           |           |                |
| 1                                               | Thôn Thanh Liên              | 2.392         | 9         | 9         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 2                                               | Thôn Minh Thành              | 2.066         | 8         | 8         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 3                                               | Thôn Bắc                     | 3.353         | 13        | 13        | Đã đủ chỉ tiêu |
| 4                                               | Thôn Giữa                    | 1.892         | 7         | 7         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 5                                               | Thôn Đông                    | 2.400         | 9         | 9         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 6                                               | Thôn Vũ Xá                   | 1.585         | 6         | 6         | Đã đủ chỉ tiêu |
| 7                                               | Thôn Thượng Vũ               | 2.701         | 10        | 10        | Đã đủ chỉ tiêu |
| 8                                               | Thôn Cam Thượng              | 1.278         | 5         | 5         | Đã đủ chỉ tiêu |
| <b>Tổng</b>                                     |                              |               |           |           |                |